

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 344/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/8/2017 của người yêu cầu: Chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1974 và anh Đinh Đức V, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Đường K, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim A và anh Đinh Đức V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

Chị Trần Thị Kim A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Đinh Thùy C, sinh ngày 09/6/2008 đến khi con 18 tuổi.

Anh Đinh Đức V cấp dưỡng nuôi con Đinh Thùy C, sinh ngày 09/6/2008 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/9/2017 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Đức V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- ***Về tài sản chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về Lệ phí sơ thẩm:***

Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị Kim A và anh Đinh Đức V chịu lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000728 ngày 11/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Trần Thị Kim A và anh Đinh Đức V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Nơi thực hiện việc ĐK kết hôn;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Thúy

